

Số: 68/2026/NQ-HĐND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 9 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách nhà nước trong thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2026 - 2030

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 46/2026/QH16 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển văn hóa - xã hội, nông thôn, dân tộc và miền núi giai đoạn 2026 - 2035;

Căn cứ Nghị quyết số 70/2025/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Nghị định số 272/2025/NĐ-CP của Chính phủ về phân định vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Nghị định số 358/2025/NĐ-CP của Chính phủ về Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 351/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Quyết định số 51/2025/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới giai đoạn 2026 - 2030;

Xét Tờ trình số 1225/TTr-UBND ngày 16 tháng 9 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố về dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách nhà nước trong thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và

miền núi trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2026 - 2030; Báo cáo thẩm tra số 402/BC-BKTNS ngày 20 tháng 9 năm 2026 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân Thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành Nghị quyết quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách nhà nước trong thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2026 - 2030.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách nhà nước trong thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2026 - 2030 (sau đây gọi tắt là Chương trình).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các sở, ban, ngành Thành phố; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố; Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã), các đơn vị sử dụng vốn ngân sách nhà nước để thực hiện Chương trình.

2. Cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoặc có liên quan đến lập, thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm, dự toán ngân sách nhà nước hằng năm để thực hiện Chương trình.

Điều 3. Nguyên tắc phân bổ

1. Tuân thủ và chấp hành đúng các quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công, chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia của Quốc hội và các văn bản có liên quan trong Chương trình. Bảo đảm quản lý thống nhất về mục tiêu, nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ nguồn vốn từ Chương trình.

2. Việc phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình bảo đảm đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, hiệu quả, bền vững; bám sát các mục tiêu, chỉ tiêu, tiêu chí cụ thể của Chương trình, bảo đảm không vượt mức vốn đầu tư được phân bổ để thực hiện Chương trình giai đoạn 2026 - 2030.

3. Phân bổ ngân sách nhà nước cho sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện Chương trình hằng năm phải căn cứ trên khả năng cân đối ngân sách và kết quả đánh giá tình hình thực hiện, sử dụng, giải ngân nguồn vốn

đã phân bổ, đảm bảo thực hiện hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ trong Chương trình giai đoạn 2026 - 2030.

4. Phân bổ ngân sách nhà nước bảo đảm công khai, minh bạch, đúng mục tiêu, đúng đối tượng, phù hợp với nhu cầu sử dụng vốn của từng địa bàn; tránh phân bổ dàn trải, bảo đảm sử dụng nguồn lực tiết kiệm, hiệu quả.

5. Việc bố trí vốn thực hiện các công trình, dự án đầu tư xây dựng phải bảo đảm phù hợp với quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt, quy định pháp luật về xây dựng và các quy định pháp luật có liên quan; bảo đảm tính đồng bộ, kết nối hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội; bảo đảm việc đầu tư không trùng lặp với các chương trình, dự án khác đã có chủ trương đầu tư.

Điều 4. Tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công

Bố trí vốn ngân sách Thành phố cho Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện đầu tư các công trình, dự án, đảm bảo đến năm 2030 có 100% xã đạt chuẩn nông thôn mới, khoảng 50% xã đạt chuẩn nông thôn mới hiện đại, cấp xã không còn hộ nghèo theo chuẩn nghèo Thành phố, hoàn thành nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Ưu tiên bố trí nguồn vốn cho các xã xây dựng đạt chuẩn xã nông thôn mới hiện đại, cấp xã có tỷ lệ hộ nghèo cao, cấp xã được công nhận an toàn khu, cấp xã có áp thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số, xã đảo, đặc khu.

Điều 5. Tiêu chí, định mức phân bổ vốn sự nghiệp

1. Vốn ngân sách nhà nước bố trí thực hiện Chương trình được xác định căn cứ các tiêu chí sau:

a) Nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao thực hiện theo các quyết định, kế hoạch, đề án và văn bản có liên quan;

b) Nội dung, tính chất và phạm vi của nhiệm vụ phù hợp với cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình (bao gồm nhiệm vụ quản lý, điều hành, tổ chức thực hiện, sơ kết, tổng kết); bảo đảm không trùng lặp về nội dung chi và đối tượng thụ hưởng với nhiệm vụ đã phân cấp cho cấp xã, nhiệm vụ thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia khác, các chương trình, cơ chế, chính sách, dự án khác hoặc nhiệm vụ chi khác đã được bố trí kinh phí trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm của sở, ban, ngành, cấp xã;

c) Khối lượng nhiệm vụ, tiến độ thực hiện và nhu cầu kinh phí để thực hiện nhiệm vụ của Chương trình trong kế hoạch tài chính 05 năm giai đoạn 2026 - 2030 và dự toán hằng năm được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt hoặc được bổ sung, điều chỉnh theo quy định của pháp luật.

2. Việc xác định định mức phân bổ ngân sách nhà nước cho từng sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã được thực hiện trong quá trình xây dựng dự toán ngân sách

nhà nước hằng năm, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia và các quy định có liên quan.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân Thành phố triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát quá trình tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết này.

Điều 7. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày 22 tháng 9 năm 2026.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh khóa XI, Kỳ họp thứ tư thông qua ngày 22 tháng 9 năm 2026./.

Nơi nhận: 

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng: Quốc hội, Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội Thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN Thành phố;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố;
- Các sở, ban, ngành Thành phố;
- Văn phòng: Thành ủy, Đoàn ĐBQH & HĐND, UBND Thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN cấp xã;
- Trung tâm Thông tin điện tử Thành phố;
- Lưu: VT, (P.CTHĐND-Tn).



CHỦ TỊCH

Võ Văn Minh